

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 22-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đàm Quang Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Huỳnh Văn Hiền

+ Ông Lê Thanh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS, ngày 06 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/ 2021/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

PHAN ĐĂNG C, sinh ngày 13 tháng 9 năm 2002 tại huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Đăng Q, sinh năm 1962 và bà Đỗ Thị X, sinh năm 1965; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23/4/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Bá N, Luật sư Công ty Luật TNHH P.

Địa chỉ: 56B T, tổ 2, phường C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (có mặt).

* Bị hại: Ông Nguyễn C, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn C, sinh ngày 22/12/2004, địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Văn C là ông Nguyễn Văn T, cha đẻ của C (có mặt).

* Người làm chứng:

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1973 (vắng mặt).
+ Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 2002 (vắng mặt).
Cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.
+ Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 2000 (có mặt).
+ Anh Ngô Trường V, sinh năm 1999 (vắng mặt).
Cùng địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện Nghĩa Hành, Quảng Ngãi.
+ Anh Nguyễn Ngọc Minh H, sinh ngày 20/3/2004
Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Ngọc Minh H là ông Nguyễn S, cha đẻ của H (vắng mặt)
+ Anh Phạm Minh T, sinh ngày 19/10/2004
Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Người đại diện hợp pháp cho Phạm Minh T là ông Phạm Minh C, cha đẻ của T (có mặt).
+ Anh Võ Anh Đ, sinh năm 2003 (có mặt).
Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.
+ Anh Phạm Quang C, sinh năm 2001 (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 23/02/2021 thì Phạm Ngọc S, Võ Anh Đ, Phan Đăng C, Nguyễn Văn C, Phạm Minh T, Nguyễn Ngọc Minh H, Ngô Trường V cùng nhau đến nhà Nguyễn Hữu H ở thôn N, xã Đ, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi để tìm đánh H. Đến nơi, cả nhóm dựng xe bên đường phía trước nhà của H thì V, C, H ngồi tại chỗ dựng xe, C mở cốp xe của mình lấy ra một cây gậy sắt ba khúc rồi giắt trong lưng quần; C cầm theo một con dao rồi cùng S, Đ, T đi sang nhà của H thì cửa cổng nhà H đã đóng, S nhìn vào trong nhà thấy H đang ngồi trong nhà dưới nên S nói to “*thằng H đâu mày ra đây*”. Lúc này, S, C, Cg, Đ, T vừa đứng ngoài vừa xô đẩy cửa cổng để vào trong nhà thì chốt cửa cổng bung ra làm cửa mở, nên H chạy ra phía sau nhà trốn. C cầm dao đi vào phòng khách rồi xuống phòng bếp để tìm đánh H nhưng bà Lê Thị T, sinh năm 1973 (là mẹ ruột của H) ở trong nhà ngăn cản giữ C lại không cho tìm đánh H.

Cùng lúc đó, C lấy cây gậy sắt ba khúc trong lưng quần ra giật mạnh để cây gậy sắt ba khúc kéo dài (cây gậy sắt ba khúc ở trạng thái dài nhất) rồi cùng Đ đi vào đứng ở sân nhà của H; S và T thì đứng ở bên ngoài. Ông Nguyễn C đang ở trong nhà uống nước cùng ông Nguyễn Đ thì nghe la lối bên ngoài nên đi ra chỗ C đang đứng và nói “*chú là ba của H có gì từ từ nói chuyện*” rồi ông C kéo cửa cổng để đóng lại thì S, T đứng bên ngoài xô đẩy cửa cổng nên cửa cổng mở ra. S và T đi vào đứng ở khu vực sân nhà của H cùng với C, Đ thì Đ đi ra ngoài chỗ dựng xe.

Khi ông C đứng gần cửa cổng, đối diện với C thì C dùng cây gậy sắt ba khúc (cây gậy sắt ba khúc ở trạng thái dài nhất) đánh một cái trúng vào trán của ông thì ông C dùng tay bọ đầu lại, S đến can ngăn C không cho C đánh ông C nữa nhưng C tiếp tục dùng cây gậy sắt ba khúc đánh hai cái trúng vào lưng của ông C thì ông C ngồi xuống đất. Sau đó, S, C, T đi ra ngoài cửa cổng đến chỗ dựng xe, C từ trong nhà đi ra đã dùng dao đập vào một cửa kính nhà của H, làm vỡ tấm kính thì cán dao bị gãy, rơi lưỡi dao xuống đất và kính vỡ văng vào tay của C chảy máu nên C vứt bỏ dao và cán dao lại rồi cùng đồng bọn đi về.

Hậu quả làm ông C bị thương tích được đưa đến Trung tâm Y tế huyện Mộ Đức cấp cứu và điều trị. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 76/TgT, ngày 01/4/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận

+ Vỡ xương và lún xương sọ trán: 10%

+ 01 (một) sẹo trán: 03%

+ Các tổn thương trên phù hợp vật tày gây thương tích.

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (mười ba phần trăm).

Ngày 07/4/2021 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Mộ Đức có kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG xác định giá trị tài sản thiệt hại của 01 (một) tấm kính có kích thước 33cm x 130cm x 0,5cm (tấm kính đã bị đập bể vỡ hoàn toàn) là 68.640đ (sáu mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi đồng).

Bản cáo trạng số: 13/CT - VKS, ngày 05 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố Phan Đăng C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Phan Đăng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính C, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định đã truy tố và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Đăng C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Đăng C từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tiêu hủy 01 thanh kim loại và 01 lưỡi dao đã gãy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Đăng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 23/02/2021 Phan Đăng C dùng cây gậy sắt 3 khúc đánh vào vùng trán và vùng lưng của ông Nguyễn C. Hậu quả làm ông C bị thương tích 13%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vi phạm quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của công dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh vào người bị hại sẽ gây thương tích cho nạn nhân, nhưng bị cáo vẫn coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, vô cớ gây thương tích và dùng gậy sắt 3 khúc là hung khí nguy hiểm nên đã phạm vào điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, bản cáo trạng số 13/CT - VKS, ngày 05 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan sai và không bỏ lọt tội phạm.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hai tình tiết tăng nặng định khung là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự. Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên HĐXX xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện tính nhân văn và khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ Luật hình sự để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước đối với bị cáo. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên.

Xét thấy bị cáo không có khả năng tự cải tạo, nên phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Ông Nguyễn Cự đã được bị cáo C và gia đình bồi thường thiệt hại về tổn hại sức khỏe và các chi phí liên quan khác do bị đánh gây thương tích với số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, ông C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.2] Đối với thiệt hại về tài sản do Nguyễn Văn C gây ra, gia đình của C đã bồi thường, sửa chữa xong và ông C cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Ngoài ra trong vụ án còn có các đối tượng: Phạm Ngọc S, Ngô Trường V, Phạm Minh T, Nguyễn Ngọc Minh H, Võ Anh Đ, Nguyễn Văn C và Phan Quang C. Trong đó, S là người rủ rê, khởi xướng việc tìm đánh H, các đối tượng còn lại đều đồng ý tham gia đi cùng. Mục đích là cùng nhau đến nhà tìm đánh H nhưng sau đó C lại tự ý thực hiện việc đánh gây thương tích cho ông C nên C phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình; còn S, Đ, T, C, Cg, H và V không đồng phạm, không phải chịu trách nhiệm về hành vi của C.

[7] Đối với Nguyễn Văn Cg có hành vi dùng dao đập bể cửa kính nhà ông C, bản thân chưa có tiền án, tiền sự và thiệt hại tài sản bị hủy hoại nhỏ nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Mộ Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng đối với Công về hành vi này là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng vì không liên quan đến tội phạm gồm: 01 (một) xe mô tô biển số 76H1-7286, màu đen cam, trên xe có chữ HONDA; 01 (một) xe mô tô biển số 76E1-29435, màu trắng nâu, trên xe có chữ HONDA VISION; 01 (một) xe mô tô biển số 76F1-59271, màu đen trắng đỏ, trên xe có chữ YAMAHA EXCITER RC; 01 (một) xe mô tô biển số 76E1-04153, màu đen đỏ, trên xe có chữ HONDA Wave; 01 (một) điện thoại di động màu đen, trên điện thoại có chữ OPPO; 01 (một) điện thoại di động màu đen bạc, trên điện thoại có chữ SAMSUNG, điện thoại đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình. Việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức trả lại cho chủ sở hữu các tài sản nêu trên là hoàn toàn đúng quy định của Pháp luật.

[8.2] Đối với 01 (một) thanh kim loại hình trụ, có thể kéo dài và rút gọn, chiều dài nhất là 63cm, ngắn nhất là 24cm, đường kính lớn nhất là 2,5cm, đường kính nhỏ nhất là 1,5 cm là công cụ, phương tiện mà Phan Đăng C thực hiện hành vi phạm tội và 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài 19,5cm, chiều rộng nhất 4,5cm là công cụ, phương tiện mà Nguyễn Văn Cg sử dụng để hủy hoại tài sản hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh; điều khoản; về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về phần dân sự cũng như xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Đối với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị chưa phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện nên HĐXX không chấp nhận.

[8] Về ý kiến người bào chữa cho bị cáo: Phan Đăng C là bị cáo mới trưởng thành, sống còn bồng bột, có tính khí bức xúc đột xuất thiếu chín chắn phạm tội, tuy bị truy tố có tính chất côn đồ đã đưa vào tình tiết định khung, nhưng không có tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hiện tại bị cáo có nơi ở ổn định, lại vừa bị tai nạn giao thông có ảnh hưởng đến chân thương sọ não, nên đề nghị Hội đồng xét xử phạt cho bị cáo Phan Đăng C được hưởng án treo là cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo đi trị thương. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với tính C, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 233, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, Căn cứ Điều 292, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Đăng C phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Xử phạt bị cáo Phan Đăng C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo Phan Đăng C để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại hình trụ, có thể kéo dài và rút gọn, chiều dài nhất là 63cm, ngắn nhất là 24cm, đường kính lớn nhất là 2,5cm, đường kính nhỏ nhất là 1,5 cm là công cụ, phương tiện mà Phan Đăng C thực hiện hành vi phạm tội và 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài 19,5cm, chiều rộng nhất 4,5cm là công cụ, phương tiện mà Nguyễn Văn Cg sử dụng để hủy hoại tài sản hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộ Đức lập ngày 27 tháng 8 năm 2021)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Đăng C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp.
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THADS huyện Mộ Đức;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đàm Quang Hiệp